

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2026 cho các trường học để thực hiện nhiệm vụ của trường THCS Trần Đăng Ninh

TRƯỜNG THCS TRẦN ĐĂNG NINH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 1135/QĐ-UBND ngày 23/6/2026 của Ủy ban nhân phường Hà Đông về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2026 cho các trường học để thực hiện nhiệm vụ của trường THCS Trần Đăng Ninh;

Xét đề nghị của tổ tài vụ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai số liệu về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2026 cho các trường học để thực hiện nhiệm vụ của trường THCS Trần Đăng Ninh. (Đính kèm theo biểu số 02).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Ban giám hiệu, phòng hành chính, phòng tài vụ và các bộ phận liên quan thuộc và trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như điều 2
- Phòng KT;

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
TRẦN ĐĂNG NINH

Kiều Thị Thu Hương

TRƯỜNG THCS TRẦN ĐĂNG NINH

CHƯƠNG 622

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 67/QĐ-THCS TĐN Ngày 06/7/2026 của Hiệu trưởng trường THCS Trần Đăng Ninh)

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	-
I	Số thu phí, lệ phí (thu học phí)	-
1.1	Lệ phí	
1.2	Thu Học phí	
2	Thu khác	-
2.1	Tiền dạy thêm học thêm	
2.2	Tiền chăm sóc bán trú	
2.3	Tiền trang thiết bị bán trú	
3	Chi từ nguồn thu phí, thu khác được để lại	-
3.1	Chi sự nghiệp giáo dục	-
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
	60% chi hoạt động của đơn vị	-
	40% chi thực hiện cải cách tiền lương	-
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3.2	Chi quản lý hành chính	
4	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	18.629.823.000
1	Chi quản lý hành chính	
2	Nghiên cứu khoa học	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	12.332.771.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên (điều chỉnh dự toán)	12.332.771.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (điều chỉnh dự toán)	6.297.052.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
11	Chi chương trình mục tiêu	

Hà Đông ngày 06 tháng 7 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị



Kiều Thị Thu Hương